

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **43/2022/HSST**
Ngày: 27/5/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sơn Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Nhật và ông Nguyễn Văn Hùng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọt – Thẩm tra viên

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2022/TLST - HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2022/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn M**, sinh năm 2002; Nơi ĐKKHKT và trú tại: Cụm 9, xã H, huyện Đ, thành phố N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Sơn, sinh năm 1975; Con bà: Giang Thị Liễu (đã chết).

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 036 lập ngày 08/01/2022 tại Công an huyện Đ;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/12/2021 đến ngày 07/01/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Đại D, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Cụm 9, xã H, huyện Đ, thành phố N. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 29/12/2021, Nguyễn Văn M, sinh năm 2002 đang ở nhà tại cụm 9, xã H, huyện Đ, Hà Nội thì nhận được điện thoại của bạn xã hội tên là Chiêu không rõ địa chỉ cụ thể nhờ M lấy hộ con rấn hổ mang chúa để thịt. M đồng ý. Sau đó, Chiêu cho M số điện thoại của người mang rấn và người nhận

rắn hện lấy rắn tại bến xe Phùng, thị trấn Phùng, huyện Đ, thành phố N. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha BKS 29H2-23270 đến bến xe Phùng để lấy rắn từ một người đàn ông đi xe ô tô không rõ tên tuổi, biển kiểm soát đến và đưa cho M một thùng cát tông. Người này nói với M “Bên trong thùng cát tông là 01 con rắn hổ mang chúa còn sống”. M để thùng cát tông vào phía trước xe máy rồi điều khiển đi đến khu vực vườn hoa Tân Hội thuộc xã Tân Hội, huyện Đ, thành phố N thì bị lực lượng Công an huyện Đ kiểm tra, phát hiện, thu giữ một thùng cát tông bên trong có 01 túi lưới chứa một con rắn hổ mang chúa còn sống, 01 điện thoại di động có thuê bao 033 595 3386 cùng xe máy BKS 29H2- 232.

Tại Bản kết luận giám định động vật số 1275 ngày 31/12/2021 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật Viện hàn lâm khoa học và công nghệ VN, kết luận: “01 cá thể động vật còn sống là loài Rắn hổ chúa có tên khoa học là *Ophiophagus hanah*. Loài rắn hổ chúa có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019 của Chính phủ. Loài rắn hổ chúa thuộc nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ- CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ”.

Về việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng: Ngày 29/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã thu giữ 01 thùng cát tông bên trong có 01 túi lưới chứa 01 con rắn hổ mang chúa chuyển cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội xử lý theo quy định pháp luật; 01 chiếc điện thoại di động có thuê bao 033 595 3386, 01 xe máy BKS 29H2- 232.70 chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ để xử lý trong giai đoạn xét xử.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 40/CT- VKS - ĐP ngày 27/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố đề nghị HĐXX xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố, sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”. Thời gian thử thách 24 đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về vật chứng: Áp dụng các Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6 màu vàng có số thuê bao 033.595.3386 và tuyên trả lại cho anh Lê Đại D 01 xe máy BKS 29H2- 232.70.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, thành phố N; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, thành phố N: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, nên hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định tội danh: Khoảng 16h ngày 29/12/2021, Nguyễn Văn M điều khiển xe mô tô BKS: 29H2 – 232.70 đến khu vực bến xe P1, thị trấn P, huyện Đ, thành phố N nhận 01 con rắn hổ mang chúa của một người bạn tên Chiều nhờ mang về khu vực vườn hoa thuộc xã T, huyện Đ, thành phố N để giao cho người thịt rắn nhưng chưa kịp giao thì bị Công an huyện Đ bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật. Rắn hổ chúa là loài thuộc nhóm IB trong Danh mục động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm cần được bảo vệ ban hành kèm theo Nghị định 06/2019/NĐ - CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” quy định tại Điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự như quan điểm và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ là có căn cứ và đúng phát luật.

[3] Đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

3.1 Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

3.2 Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Đánh giá tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hiện nay hành vi xâm phạm chế độ bảo vệ động vật hoang dã quý, hiếm của Nhà nước gây một gia tăng, đây là vấn nạn mà không chỉ ở nước ta mà cả trên thế giới đã và đang cùng lên án. Do đó, hành vi này của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm M. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, mẹ mất sớm, bố ốm đau bệnh tật, là lao động duy nhất và có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên Chiêu nhờ M lấy hộ răn, người giao răn cho M và người thịt răn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành điều tra nhưng không làm rõ được nên Hội đồng xét xử không xem xét những hành vi này trong vụ án.

Trong vụ án anh Lê Đại D, sinh năm 1999 ở Cụm 9, xã H, huyện Đ, thành phố N là người cho M mượn xe máy BKS 29H2- 232.70, việc M dùng xe máy trên để vận chuyển răn hổ mang chúa thì anh Dương không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không xử lý là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 cá thể răn hổ chúa thu giữ của Nguyễn Văn M, ngày 29/12/2021, Cơ quan điều tra đã bàn giao cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội tiếp nhận là phù hợp với quy định của pháp luật nên không xem xét.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu xanh biển kiểm soát 29H2-232.70. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là của anh Lê Đại D, anh Dương không biết M mượn xe đi lấy răn nên cần trả lại cho anh Dương chiếc xe máy nêu trên.

- 01 điện thoại di động iphone 6 màu vàng có số thuê bao 033.595.3386 thu giữ của Bị cáo Nguyễn Văn M. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo đã dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “ *Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”.

Áp dụng Điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn M 12 (Mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo . Thời gian thử thách **24 (Hai mươi bốn)** tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, thành phố N theo dõi, giám sát trong thời gian thử thách của Bản án. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự; trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động iphone màu vàng có số thuê bao 033.595.3386 của Nguyễn Văn M;

- Trả lại cho anh Lê Đại D 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu xanh BKS 29H2-232.70.

(Theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 11/01/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Thi hành án dân sự huyện Đ).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc Hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu **200.000** (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn M và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an - VKSND huyện Đan Ph- ợng;
- THADS huyện Đan Ph- ợng;
- Chi cục THADS huyện Đ
- Bị cáo;
- Người có QLVNQLQ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- L- u hồ sơ - VP

Nguyễn Sơn Hà